

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NGHI LỘC  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2020/DS - ST

Ngày: 19/5/2020

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC, TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Đức Thúy

*Các Hội thẩm nhân dân:* - Ông Nguyễn Xuân Vinh

- Ông Lê Quang Hòa

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Vương Thanh Minh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An** tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Phụng. - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 88/2019/TLST - DS ngày 17 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2020/QĐXX - ST ngày 03 tháng 5 năm 2020 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1959.

Địa chỉ: xóm X, xã NX, huyện N, tỉnh Nghệ An. (Có mặt)

**Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1972.

Địa chỉ: xóm X, xã NX, huyện N, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

1. Theo đơn khởi kiện đề ngày 11/12/2019 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn ông Nguyễn Văn L trình bày: Do có quen biết với bà Nguyễn Thị Tr nên vào ngày 30/3/2019, ông Nguyễn Văn L đã gửi cho bà Nguyễn Thị Tr số tiền 1.250.000.000 đ (một tỷ hai trăm năm mươi triệu đồng) để bà Tr kinh doanh vàng bạc, với lãi suất là 0,8%/tháng. Ngày 05/6/2019 ông đã rút ra 250.000.000 đ (hai trăm năm mươi triệu đồng). Do có nhu

cầu rút tiền ra để xây nhà cho con nên ông L đã nhiều lần đến gặp chị Tr để rút số tiền còn lại là 1 tỷ đồng nhưng bà Tr cứ hứa hẹn nhiều lần mà không trả.

Hiện tại bà Tr đã đi đâu không rõ và không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho gia đình ông Nguyễn Văn L nên ông L yêu cầu Tòa án buộc bà Nguyễn Thị Tr trả số nợ là 1.000.000.000 đ (một tỷ đồng), không yêu cầu tiền lãi.

2. Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị đơn bà Nguyễn Thị Tr vắng mặt. Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An đã tiến hành xác minh và xác định được bị đơn bà Nguyễn Thị Tr có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại xóm X, xã NX, huyện N, tỉnh Nghệ An nhưng hiện tại bà Nguyễn Thị Tr không có mặt tại nơi cư trú. Cán bộ Tòa án nhân dân huyện N không thể tiến hành được việc tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án cho bà Nguyễn Thị Tr nên đã tiến hành việc niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật.

\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N phát biểu ý kiến:

- Ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Thẩm phán đã xác định tư cách pháp lý của các đương sự; thu thập chứng cứ, tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận chứng cứ và hòa giải; cấp tổng đạt các văn bản tố tụng cho các đương sự; thực hiện thời hạn chuẩn bị xét xử theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Thư ký tòa án thực hiện ghi biên bản về việc không tiến hành được phiên hòa giải và tiếp cận công khai chứng cứ, phổ biến nội quy phiên tòa, kiểm tra báo cáo danh sách những người được triệu tập đến phiên tòa, ghi biên bản phiên tòa đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Hội đồng xét xử tiến hành thủ tục bắt đầu phiên tòa, thực hiện nội dung, phương thức, thứ tự tranh tụng đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn bà Nguyễn Thị Tr, trú tại Xóm X, xã NX, huyện N, tỉnh Nghệ An phải trả số tiền nợ cho nguyên đơn ông Nguyễn Văn L số tiền nợ gốc là 1.000.000.000 đ (một tỷ đồng) theo quy định của pháp luật. Về án phí: bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

#### **[1]. Về tố tụng:**

[1.1]. Nguyên đơn và bị đơn tranh chấp về hợp đồng vay tài sản. Tại các giấy vay tiền đều thể hiện nội dung địa chỉ của bị đơn bà Nguyễn Thị Tr tại xóm X, xã NX, huyện N, tỉnh Nghệ An, địa chỉ này đã có xác nhận của chính quyền địa

phương nên nguyên đơn đã ghi đúng địa chỉ của bị đơn. Theo quy định tại khoản 3 điều 26, điểm a khoản 1 điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án nhân dân huyện N thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[1.2]. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện N đã không tổng đạt được thông báo thụ lý vụ án cũng như các văn bản tố tụng liên quan cho bà Nguyễn Thị Tr, lý do bà Tr không có mặt tại địa phương. Bà Nguyễn Thị Tr là người có nghĩa vụ đối với các giao dịch với ông Nguyễn Văn L; bà Nguyễn Thị Tr thay đổi nơi cư trú nhưng không thông báo cho ông Nguyễn Văn L biết về nơi cư trú mới là không đúng quy định tại khoản 3 Điều 40; điểm b khoản 2 Điều 277 Bộ luật dân sự năm 2015. Theo quy định của pháp luật thì đây được coi là cố tình giấu địa chỉ, Tòa án vẫn tiến hành giải quyết vụ án theo thủ tục chung. Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng của Tòa án đối với bà Nguyễn Thị Tr tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, UBND xã NX và nơi cư trú của bà Nguyễn Thị Tr tại xóm X, xã NX, huyện N, tỉnh Nghệ An để có cơ sở giải quyết vụ án là đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

## **[2]. Về nội dung vụ án:**

### **[2.1]. Về yêu cầu trả nợ:**

Đối với yêu cầu về trả nợ gốc: Nguyên đơn xuất trình 01 giấy vay nợ thể hiện nội dung: 30/3/2019, tôi đã gửi cho bà Nguyễn Thị Tr số tiền 1.250.000.000 đ (một tỷ hai trăm năm mươi triệu đồng) để chị Tr kinh doanh vàng bạc, với lãi suất là 0,8%/tháng. Ngày 05/6/2019 tôi đã rút ra 250.000.000 đ (hai trăm năm mươi triệu đồng). Lời khai của nguyên đơn phù hợp với tài liệu, chứng cứ xuất trình nên có căn cứ để chấp nhận buộc bị đơn bà Nguyễn Thị Tr phải trả cho nguyên đơn ông Nguyễn Văn L số tiền gốc là 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng)

Đối với yêu cầu tiền lãi suất: ông Nguyễn Văn L không yêu cầu tính tiền lãi suất nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Như vậy, tổng số tiền bà Nguyễn Thị Tr phải trả nợ cho ông Nguyễn Văn L tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 20/05/2020) là: 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng).

[2.2]. Về án phí: Nguyên đơn được chấp nhận yêu cầu nên không phải chịu án phí. Bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Khoản 3 điều 40, khoản 2 Điều 277, Điều 166, Điều 357, Điều 463, Điều 466, khoản 2 điều 468 và điều 469 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Buộc bà Nguyễn Thị Tr phải trả nợ cho ông Nguyễn Văn L số tiền nợ gốc là 1.000.000.000 đ (một tỷ đồng).

Kể từ ngày người được thi hành có đơn yêu thi hành án nếu bà Nguyễn Thị Tr không thi hành khoản tiền trên thì bà Nguyễn Thị Tr còn phải chịu tiền lãi suất theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Tr phải chịu 42.000.000 đồng (bốn mươi hai triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện N;
- Thi hành ánDS h.N;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Vũ Đức Thúy**